

T, ngày 30 tháng 01 năm 2019

Số: 14/2019/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH T

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hằng

Thư ký phiên họp: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp:

Ông Lê Văn Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 02/2019/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2019 về việc: Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2019/QĐST - DS ngày 21 tháng 01 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu 4 thị trấn T, huyện T, tỉnh T.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trịnh Khắc K, sinh năm 1963

Địa chỉ: Thôn 2 xã X, huyện T, tỉnh T

.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự là chị Nguyễn Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Trịnh Khắc K có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2017 tại UBND xã X, huyện T, tỉnh T. Sau khi kết hôn được một năm thì chị H phát hiện anh Trịnh Khắc K đã có đăng ký kết hôn với người khác là chị Đỗ Thị C ở thành phố T. Mặc dù từ trước tới nay anh chưa chung sống với người đã đăng ký kết hôn trước. Về mặt tình cảm và pháp lý thì anh K đã lừa dối chị H. Vì vậy chị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T giải quyết hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Khắc K.

- Về con chung và tài sản chung: Chị H và anh K không có con chung và tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Trịnh Khắc K trình bày: Vào năm 2015 anh K kết hôn với cô Đỗ Thị C hiện đang cư trú tại phường T thành

phố T . Hai bên đăng ký kết hôn ngày 10/6/2015 tại UBND phường T , thành phố T . Sau khi kết hôn anh K phát hiện cô C mắc bệnh trầm cảm, hoang tưởng nên không chung sống cùng cô C . Năm 2017 anh K gặp chị H và hai bên có sự đồng cảm nên ngày 10/11/2017 anh K và chị H đã đăng ký kết hôn tại UBND xã X , huyện T , tỉnh T . Anh K nhận thấy việc anh đã đăng ký kết hôn với cô C và lại tiếp tục đăng ký kết hôn với chị H là trái pháp luật. Nay chị H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện T hủy kết hôn trái pháp luật giữa anh và chị H thì anh cũng đồng ý theo phán quyết của Tòa án. Giữa anh và chị H không có con chung và tài sản chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp và thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra Quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện T áp dụng điểm d khoản 1 điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điều 369; 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị H , hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Khắc Kh .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện T nhận định:

[1]. Yêu cầu của chị Nguyễn Thị H là có căn cứ được chấp nhận tại vì: Vào ngày 10/6/2015 anh Trịnh Khắc K và chị Đỗ Thị C đã đăng ký kết hôn tại UBND phường T , thành phố T theo đúng quy định tại điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó anh K và chị C là quan hệ vợ chồng. Đến ngày 10/11/2017 anh Trịnh Khắc K và chị Nguyễn Thị H đã đăng ký kết hôn tại UBND xã X , huyện T, tỉnh T . Như vậy anh K và chị H đã vi phạm điều cấm của Luật Hôn nhân và gia đình quy định tại điểm c khoản 2 điều 5 Luật hôn nhân và gia đình và vi phạm điều kiện kết hôn quy định tại điểm d khoản 1 điều 8 Luật hôn nhân và gia đình. Tòa án căn cứ vào điểm d khoản 1 điều 8 Luật hôn nhân và gia đình hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Khắc K là phù hợp.

[2] Về con chung và tài sản không có nên không xét.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm d khoản 1 điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điều 369; 370; 371; 372 Bộ luật tố tụng dân sự

- Quyết định: Hủy kết hôn trái pháp luật giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trịnh Khắc K .

- Lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 37 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ đã nộp tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số AA/2017/0001348 ngày 02/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T .

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận :

- VKSND;
- THA Dân sự;
- Đương sự;
- UBND xã X , huyện T , tỉnh T
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thị Hằng